

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ XNK VITECO
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ XNK VITECO

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: XNK VITECO TRADING AND SERVICE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: XNK VITECO CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110744315

3. Ngày thành lập:

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 46 Đức Thượng, Xã Tân Triều, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Hệ thống âm thanh; - Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí; - Hệ thống đèn chiếu sáng. (Đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện, chỉ hoạt động khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép)	4329
3.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa, môi giới mua bán hàng hóa. (Không bao gồm đấu giá)	4610
4.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn các loại hoa và cây trồng, kể cả cây cảnh và các loại dùng để làm giống.	4620
5.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
6.	Bán buôn thực phẩm	4632
7.	Bán buôn đồ uống	4633
8.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
9.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641

10.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn đồ điện tử, điện lạnh.	4649
11.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
12.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
13.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày	4659
14.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
15.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Loại trừ hợp báo)	8230
16.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu những mặt hàng công ty kinh doanh.	8299
17.	Giáo dục thể thao và giải trí Chi tiết: Dạy các môn thể thao (ví dụ như bóng chày, bóng rổ, bóng đá, v.v...); - Dạy thể thao, cắm trại; - Hướng dẫn cổ vũ; - Dạy thể dục; - Dạy cưỡi ngựa; - Dạy bơi; - Huấn luyện viên, giáo viên và các hướng dẫn viên thể thao chuyên nghiệp; - Dạy võ thuật; - Dạy chơi bài; - Dạy yoga.	8551
18.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật Chi tiết: Dạy piano và dạy các môn âm nhạc khác; - Dạy hội họa; - Dạy nhảy; - Dạy kịch; - Dạy mỹ thuật; - Dạy nghệ thuật biểu diễn; - Dạy nhiếp ảnh (trừ hoạt động mang tính thương mại).	8552
19.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Đào tạo các lớp học về marketing; - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Các khoá dạy về phê bình, đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng. - Dạy máy tính. (Doanh nghiệp chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	8559
20.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560

21.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí Chi tiết: Tổ chức, sản xuất biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp (Trừ thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện phim ảnh).	9000
22.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ	9633
23.	Lập trình máy vi tính	6201
24.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
25.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
26.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
27.	Cổng thông tin (trừ hoạt động báo chí)	6312
28.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6399
29.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
30.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (Trừ đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất)	6820
31.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ hoạt động tư vấn luật, kế toán, kiểm toán)	7020
32.	Quảng cáo (Trừ quảng cáo thuốc lá)	7310
33.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra).	7320
34.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Hoạt động trang trí nội, ngoại thất.	7410
35.	Hoạt động nhiếp ảnh (Loại trừ hoạt động báo chí)	7420
36.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Đại diện cho thương nhân - Tư vấn marketing - Hoạt động cung cấp dịch vụ thiết kế sân khấu, hậu trường, phim trường quay phim. (Không sử dụng các chất, dụng cụ mà gây cháy, gây nổ. Chỉ thực hiện khi được cơ quan có thẩm quyền cho phép)	7490
37.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
38.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
39.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
40.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
41.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
42.	Sản xuất rượu vang	1102

43.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
44.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
45.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
46.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
47.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hàng may mặc đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ hàng hóa khác đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ kinh doanh đồ cổ và hàng hóa nhà nước cấm)	4774
48.	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin liên lạc lưu động hoặc tại chợ	4783
49.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng lưu động hoặc tại chợ; - Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn lưu động hoặc tại chợ; - Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu lưu động hoặc tại chợ;	4784
50.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ hàng gốm sứ, thủy tinh lưu động hoặc tại chợ; - Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng lưu động hoặc tại chợ. Loại trừ hoạt động đấu giá	4789
51.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ hoạt động đấu giá)	4791
52.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (trừ hoạt động đấu giá)	4799
53.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
54.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: - Khách sạn; - Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; - Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày.	5510
55.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
56.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
57.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Sản xuất phim (có nội dung được phép lưu hành). Sản xuất phim quảng cáo, viết kịch bản và dựng phim quảng cáo (trừ phát sóng và các hoạt động trong lĩnh vực có sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, phim, ảnh). Sản xuất phim video trên chất liệu băng, đĩa hoặc phương tiện khác	5911

58.	Hoạt động hậu kỳ Chi tiết: Hoạt động biên tập, truyền băng, đầu đề, phụ đề, giới thiệu phim (giới thiệu danh sách các diễn viên, đạo diễn, người quay phim ...), thuyết minh, đồ họa máy tính, sản xuất các hiệu ứng đặc biệt về chuyển động. Không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh	5912
59.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình - Phát hành phim, băng video, đĩa DVD-s và các sản phẩm tương tự cho các sân khấu phim điện ảnh, mạng lưới và trạm truyền hình, các rạp chiếu bóng; Loại trừ Sao chép bản ghi các loại	5913
60.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc (Loại trừ hoạt động xuất bản âm nhạc)	5920
61.	Đại lý du lịch	7911
62.	Điều hành tua du lịch	7912
63.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
64.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
65.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
66.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
67.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
68.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
69.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (có nội dung được phép lưu hành)	4761
70.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
71.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
72.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
73.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

74.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Trừ vàng miếng và vàng nguyên liệu Chi tiết: Bán buôn quặng kim loại; Bán buôn sắt, thép; Bán buôn kim loại khác; Bán buôn đồng, chì, nhôm, kẽm, và kim loại màu khác dạng nguyên sinh. Bán thành phẩm: phôi, thanh, tấm, lá dãi, dạng hình.	4662
75.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hóa chất trong công nghiệp như: Alinin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hóa học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh; Bán buôn phân bón và sản phẩm nông hóa; Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh, bán buôn cao su; bán buôn sợi dệt,...Bán buôn đá quý, bán buôn bột giấy	4669
76.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
77.	Cho thuê xe có động cơ	7710
78.	In ấn	1811
79.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
80.	Sao chép bản ghi các loại (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định pháp luật)	1820
81.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi; - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; kinh doanh vận tải hành khách du lịch bằng xe ô tô Điều 4,5, 6,7,8 Nghị định 10/2020/NĐ-CP quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô	4932
82.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô Điều 9 Nghị định 10/2020/NĐ-CP quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô	4933
83.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
84.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
85.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
86.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
87.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
88.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
89.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
90.	Xây dựng nhà để ở	4101

